| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN QUỲNH LƯU**<br>**TỈNH NGHỆ AN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 228/2022/QĐST-HNGĐ | *Quỳnh Lưu, ngày 06 tháng 12 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 358/2022/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 2000;

Nơi ĐKHKTT: Xóm 4, xã QT, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: Xóm 9, xã QT1, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Hoàng Danh T1, sinh năm 2000;

Nơi cư trú: Xóm 4, xã QT, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2022.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Hoàng Danh T1.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con: Giao con chung Hoàng Thị Thanh T2 sinh ngày 04/11/2020 cho

chị Nguyễn Thị Huyền T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Hoàng Danh T1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng), kể từ tháng 11/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Anh Hoàng Danh T1 có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Hoàng Danh T1 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Huyền T thỏa thuận chịu cả 150.000đ (một trăm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm; được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp, theo biên lai thu số 0000003 ngày 23/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Huyền T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Hoàng Danh T1 phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền phải thi hành án cho đến khi thi hành xong theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND H. Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- UBND xã Quỳnh Thanh (nơi ĐKKH);
- Lưu HS, VPTA;

**THẨM PHÁN**

**Hồ Đạt Nghiệm**